BỘ Y TẾ **BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÔNG TRÌNH Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 345/QĐ-BCNYT	*Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu MSTT27/2026/VĐ2: Mua sắm Cân phân tích thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2026 Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÔNG TRÌNH Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu được sửa đổi và bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 13/02/2024 của Chính phủ về cơ chế, giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc tại Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai và Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 1081/QĐ-BYT ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Ban Quản lý dự án chuyên ngành xây dựng công trình y tế trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2728/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án chuyên ngành xây dựng công trình y tế;

Căn cứ Quyết định số 4986/QĐ-BYT ngày 01/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 5312/QĐ-BYT ngày 08/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt lại cơ cấu tổng mức đầu tư, tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 4599/QĐ-BYT ngày 21/12/2023 về việc chuyển giao chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ Ban Quản lý dự án y tế trọng điểm sang Ban Quản lý dự án chuyên ngành xây dựng công trình y tế;

Căn cứ Văn bản số 2425/BYT-KH-TC ngày 23/4/2025 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh chi phí thiết bị y tế thuộc Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh

viện Bạch Mai và Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-BCNYT ngày 21/10/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án công trình y tế về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cấu hình tính năng kỹ thuật 73/131 thiết bị y tế Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-BCNYT ngày 21/10/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án công trình y tế về việc phê duyệt dự toán 89/131 thiết bị y tế điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-BCNYT ngày 30/10/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án công trình y tế về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2026 Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-BCNYT ngày 02/11/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án công trình y tế về việc phê duyệt Hồ sơ yêu cầu gói thầu MSTT27/2026/VĐ2: Mua sắm Cân phân tích Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Đơn dự thầu và Hồ sơ đề xuất của Công ty TNHH Thương mại Vật tư Khoa học Kỹ thuật;

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất số 265/MSTT-VĐ2/BCĐG-HS của gói thầu MSTT27/2026/VĐ2: Mua sắm Cân phân tích do Công ty TNHH tư vấn và đầu tư HS Group lập ngày 06/11/2026;

Căn cứ Biên bản họp thương thảo ngày 06/11/2026 giữa Công ty TNHH Thương mại Vật tư Khoa học Kỹ thuật và Ban Quản lý dự án công trình y tế;

Căn cứ Phiếu trình ngày 09/11/2026 của Tổ thiết bị y tế và Phòng Kế hoạch Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu MSTT27/2026/VĐ2: Mua sắm Cân phân tích thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2026 Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Tên gói thầu: MSTT27/2026/VĐ2: Mua sắm Cân phân tích.
- Giá gói thầu: 140.400.000 đồng.
- Tên Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án công trình y tế.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Mua sắm trực tiếp.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại Vật tư Khoa học Kỹ thuật.

- Mã số thuế: 0100236496.

- Giá dự thầu: 140.400.000 đồng.

- Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có): 140.400.000 đồng.

- Giá trúng thầu: 140.400.000 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng).

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá trị hợp đồng (giá trúng thầu).

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ khi hợp đồng có hiệu lực đến khi các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng.

3. Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu:

Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu được nêu tại Bảng số 01.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao các phòng chức năng, Tổ thiết bị y tế trực thuộc Ban Quản lý dự án công trình y tế căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các phòng chức năng, Tổ thiết bị y tế trực thuộc Ban Quản lý dự án công trình y tế và các cơ quan, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (để b/c);
- PGĐ PT Hoàng Cương (để b/c);
- PGĐ Tạ Quang Thiện (để biết);
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÔNG TRÌNH Y TẾ

Nguyễn Tuấn Anh

BẢNG 01: THÔNG TIN VỀ HÀNG HÓA, THIẾT BỊ TRÚNG THẦU

(Đính kèm cùng Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 345 /QĐ-BCNYT ngày 09/11/2026)

Gói thầu: MSTT27/2026/VĐ2: Mua sắm Cân phân tích.

STT	THÔNG TIN VỀ HÀNG HÓA, THIẾT BỊ	GIÁ TRÚNG THẦU (ĐỒNG)	Ghi chú
1	**Cân phân tích** (Cân phân tích 4 số lẻ) Ký mã hiệu: LS 220A Nhãn hiệu: Precisa Hãng sản xuất: Precisa Xuất xứ: Trung Quốc Năm sản xuất: Từ năm 2026 trở về sau Số lượng: 02 cái	140.400.000	
	Khả năng cân: 220 g		
	Độ đọc: 0,1 mg		
	Độ lặp lại: ±0,1 mg		
	Độ tuyến tính: 0,2 mg		
	Độ trôi nhạy sensitivity drift: (10 …30°C): 1,5 ppm/°C		
	Thời gian ổn định: 2 giây		
	Kích thước đĩa cân: ø 80 x 3,1		
	Chuẩn Class / „e": Class I/ 1mg		
	Nhiệt độ môi trường vận hành: đến 40°C		
	Kích thước chiều cao buồng cân: 230mm		